TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH
HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

Số: 31 /TB-TĐHHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra việc thực hiện tự đánh giá Trường Đại học Hà Tĩnh giai đoạn 2017 - 2022 (Lần 3)

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra kết quả thực hiện tự đánh giá Trường Đại học Hà Tĩnh giai đoạn 2017 - 2022 (Số 12/KH-TĐHHT ngày 27/02/2023), trong sáng 17/4/2023 và sáng 19/4/2023, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra kết quả thực hiện của các nhóm công tác chuyên trách.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra của Trưởng đoàn kiểm tra, ý kiến giải trình của các nhóm công tác chuyên trách, Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá thông báo kết quả kiểm tra cụ thể như sau:

I. Kết quả kiểm tra từng nhóm:

1. Nhóm công tác chuyên trách 1

Trưởng nhóm: Bà Lưu Thị Thu Hằng

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa		X			
Tiêu chí 1.1. Lãnh đạo CSGD đảm bảo tầm nhìn và sứ mạng của CSGD đáp ứng được nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.		X			
Tiêu chí 1.2. Lãnh đạo CSGD thúc đẩy các giá trị văn hóa		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
phù hợp với tầm nhìn và sứ mạng của CSGD.					
Tiêu chí 1.3. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa của CSGD được phổ biến, quán triệt và giải thích rõ ràng để thực hiện.		X			
Tiêu chí 1.4. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa của CSGD được rà soát để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.		X			
Tiêu chí 1.5. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa của CSGD cũng như quá trình xây dựng và phát triển chúng được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.		X			
Tiêu chuẩn 2. Quản trị		**X**			
Tiêu chí 2.1. Hệ thống quản trị (bao gồm hội đồng quản trị hoặc hội đồng trường; các tổ chức đảng, đoàn thể; các hội đồng tư vấn khác) được thành lập theo quy định của pháp luật nhằm thiết lập định hướng chiến lược phù hợp với bối cảnh cụ thể của CSGD; đảm bảo trách nhiệm giải trình, tính bền vững, sự minh bạch và giảm thiểu các rủi ro tiềm tàng trong quá trình quản trị của CSGD.		X			
Tiêu chí 2.2. Quyết định của các cơ quan quản trị được chuyển tải thành các kế hoạch hành động, chính sách, hướng dẫn để triển khai thực hiện.		X			
Tiêu chí 2.3. Hệ thống quản trị của CSGD được rà soát thường xuyên.		X			
Tiêu chí 2.4. Hệ thống quản trị của CSGD được cải tiến để tăng hiệu quả hoạt động của CSGD và quản lý rủi ro tốt hơn.		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	X				
Tiêu chí 3.1. Lãnh đạo CSGD thiết lập cơ cấu quản lý trong đó phân định rõ vai trò, trách nhiệm, quá trình ra quyết định, chế độ thông tin, báo cáo để đạt được tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa và các mục tiêu chiến lược của CSGD.					
Tiêu chí 3.2. Lãnh đạo CSGD tham gia vào việc thông tin, kết nối các bên liên quan để định hướng tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa và các mục tiêu chiến lược của CSGD.	X		3/5	Chưa phục hồi	
Tiêu chí 3.3. Cơ cấu lãnh đạo và quản lý của CSGD được rà soát thường xuyên.		X			
Tiêu chí 3.4. Cơ cấu lãnh đạo và quản lý của CSGD được cải tiến nhằm tăng hiệu quả quản lý và đạt được hiệu quả công việc của CSGD như mong muốn.		X			
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược					Cách ghi mã hóa minh chứng chưa thống nhất
Tiêu chí 4.1. Thực hiện việc lập kế hoạch chiến lược nhằm đạt được tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa cũng như các mục tiêu chiến lược trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng		X			
Tiêu chí 4.2. Kế hoạch chiến lược được quán triệt và chuyển tải thành các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn để triển khai thực hiện.		X			
Tiêu chí 4.3. Các chỉ số thực hiện chính, các chỉ tiêu phấn đấu chính được thiết lập để đo lường mức độ thực hiện các mục tiêu chiến lược của CSGD.		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chí 4.4. Quá trình lập kế hoạch chiến lược cũng như các chỉ số thực hiện chính, các chỉ tiêu phấn đấu chính được cải tiến để đạt được các mục tiêu chiến lược của CSGD.		X			
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực		**X**			Cần bổ sung thêm minh chứng để làm phong phú thêm phần gợi ý minh chứng của các tiêu chí
Tiêu chí 6.1. Nguồn nhân lực được quy hoạch để đáp ứng đầy đủ nhu cầu của hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.		X			
Tiêu chí 6.2. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn bao gồm cả các tiêu chí về đạo đức và tự do học thuật sử dụng trong việc đề bạt, bổ nhiệm và sắp xếp nhân sự được xác định và được phổ biến.		X			
Tiêu chí 6.3. Xác định và xây dựng được tiêu chuẩn năng lực bao gồm cả kỹ năng lãnh đạo của các nhóm cán bộ, GV, nhân viên khác nhau.		X			
Tiêu chí 6.4. Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên được xác định và có các hoạt động được triển khai để đáp ứng các nhu cầu đó.		X			
Tiêu chí 6.5. Hệ thống quản lý việc thực hiện nhiệm vụ (bao gồm chế độ khen thưởng, ghi nhận và kế hoạch bồi dưỡng) được triển khai để thúc đẩy và hỗ trợ hoạt động đào tạo,		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
NCKH và phục vụ cộng đồng.					
Tiêu chí 6.6. Các chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch về nguồn nhân lực được rà soát thường xuyên.		X			
Tiêu chí 6.7. Các chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch nguồn nhân lực được cải tiến để hỗ trợ đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.		X			

2. Nhóm công tác chuyên trách 2

Trưởng nhóm: Ông Nguyễn Văn Hòa

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng		X			
Tiêu chí 5.1. Có hệ thống để xây dựng các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.		X			
Tiêu chí 5.2. Quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách được cụ thể hóa bằng văn bản, phổ biến và thực hiện.		X			
Tiêu chí 5.3. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được rà soát thường xuyên.		X			Có minh chứng 05.03.04: nên lấy văn bản phù hợp trong giai đoạn đánh giá

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chí 5.4. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của CSGD, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.		X			Có minh chứng 05.04.15: nên gom lại các minh chứng theo năm hoặc theo đơn vị để dễ kiểm tra, dễ kiểm soát
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng		**X**			Cần viết báo cáo tiêu chuẩn theo đúng mẫu đã hướng dẫn (thiếu tiêu đề mô tả và số thứ tự của phần tự đánh giá tiêu chí đạt mức)
Tiêu chí 12.1. Xây dựng kế hoạch liên tục nâng cao chất lượng của CSGD bao gồm các chính sách, hệ thống, quy trình, thủ tục và nguồn lực để thực hiện tốt nhất hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.		X			
Tiêu chí 12.2. Các tiêu chí lựa chọn đối tác, các thông tin so chuẩn và đối sánh để nâng cao chất lượng hoạt động được thiết lập.		X			
Tiêu chí 12.3. Thực hiện việc so chuẩn và đối sánh nhằm tăng cường các hoạt động ĐBCL và khuyến khích đổi mới, sáng tạo.		X			
Tiêu chí 12.4. Quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh được rà soát.		X			
Tiêu chí 12.5. Quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh được cải tiến để liên tục đạt được các kết		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
quả tốt nhất trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.					
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	X				
Tiêu chí 13.1. Xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các CTĐT khác nhau của CSGD.		X			
Tiêu chí 13.2. Xây dựng các tiêu chí để lựa chọn NH có chất lượng cho mỗi CTĐT.		X			
Tiêu chí 13.3. Có quy trình giám sát công tác tuyển sinh và nhập học.	X			Các văn bản thực hiện việc kiểm tra giám sát công tác tuyển sinh và nhập học	
Tiêu chí 13.4. Có các biện pháp giám sát việc tuyển sinh và nhập học.		X			
Tiêu chí 13.5. Công tác tuyển sinh và nhập học được cải tiến để đảm bảo tính phù hợp và hiệu quả.	X			- Các văn bản thực hiện điều chỉnh công tác tuyển sinh và nhập học - Tổng hợp ý kiến các bên liên quan	
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	X				
Tiêu chí 14.1. Xây dựng hệ thống để thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát, thẩm định, phê duyệt và ban hành các chương trình dạy học cho tất cả các CTĐT và các môn học/học phần có sự đóng góp và phản hồi của các bên liên quan.		X			
Tiêu chí 14.2. Có hệ thống xây dựng, rà soát, điều chỉnh		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
CĐR của CTĐT và các môn học/học phần để phù hợp với nhu cầu của các bên liên quan.					
Tiêu chí 14.3. Các đề cương môn học/học phần, kế hoạch giảng dạy của CTĐT và các môn học/học phần được văn bản hóa, phổ biến và thực hiện dựa trên CĐR.		X			
Tiêu chí 14.4. Việc rà soát quy trình thiết kế, đánh giá và rà soát chương trình dạy học được thực hiện.	X			Còn thiếu một số năm (đang còn tiếp tục bổ sung, hoàn thiện)	
Tiêu chí 14.5. Quy trình thiết kế, đánh giá và chương trình dạy học được cải tiến để đảm bảo sự phù hợp và cập nhật nhằm đáp ứng nhu cầu luôn thay đổi của các bên liên quan.	X			Còn thiếu một số năm (đang còn tiếp tục bổ sung, hoàn thiện)	
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập		**X**			- Mã hóa số hộp minh chứng chưa theo hướng dẫn - Bổ sung thông báo tuyển dụng giáo viên
Tiêu chí 15.1. Thiết lập được hệ thống lựa chọn các hoạt động dạy và học phù hợp với triết lý giáo dục và để đạt được CĐR.		X			
Tiêu chí 15.2. Triển khai được hệ thống thu hút, tuyển chọn đội ngũ GV, phân công nhiệm vụ dựa trên trình độ chuyên môn, năng lực, thành tích chuyên môn và kinh nghiệm.		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chí 15.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc học tập suốt đời được tổ chức phù hợp để đạt được CĐR.		X			
Tiêu chí 15.4. Các hoạt động dạy và học được giám sát và đánh giá để đảm bảo và cải tiến chất lượng.		X			
Tiêu chí 15.5. Triết lý giáo dục cũng như hoạt động dạy và học được cải tiến để đạt được CĐR, đảm bảo dạy và học có chất lượng, học tập suốt đời.		X			
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học		**X**			
Tiêu chí 16.1. Thiết lập được hệ thống lập kế hoạch và lựa chọn các loại hình đánh giá NH phù hợp trong quá trình học tập.		X			
Tiêu chí 16.2. Các hoạt động đánh giá NH được thiết kế phù hợp với việc đạt được CĐR.		X			
Tiêu chí 16.3. Các phương pháp đánh giá và kết quả đánh giá NH được rà soát để đảm bảo độ chính xác, tin cậy, công bằng và hướng tới đạt được CĐR.		X			
Tiêu chí 16.4. Các loại hình và các phương pháp đánh giá NH được cải tiến để đảm bảo độ chính xác, tin cậy và hướng tới đạt được CĐR.		X			
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo		**X**			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chí 22.1. Tỷ lệ NH đạt yêu cầu và tỷ lệ thôi học của tất cả các CTĐT, các môn học/học phần được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			
Tiêu chí 22.2. Thời gian tốt nghiệp trung bình cho tất cả các CTĐT được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			Cần ghi rõ số văn bản và ngày tháng ban hành một số minh chứng (phụ lục các nội dung của Tuần SHCD các năm)
Tiêu chí 22.3. Khả năng có việc làm của NH tốt nghiệp của tất cả các CTĐT được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			- Ghi rõ số hiệu văn bản và ngày tháng ban hành của các Kế hoạch khảo sát việc làm sinh viên các năm; - Tách báo cáo việc làm sinh viên theo các năm
Tiêu chí 22.4. Mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng của NH tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			

3. Nhóm công tác chuyên trách 3
Trưởng nhóm: Ông Nguyễn Văn Thanh

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại		X			
Tiêu chí 8.1. Có kế hoạch phát triển các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại để đạt được tầm nhìn, sứ mạng và các mục tiêu chiến lược của CSGD.		X			
Tiêu chí 8.2. Các chính sách, quy trình và thỏa thuận để thúc đẩy các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại được triển khai thực hiện.		X			
Tiêu chí 8.3. Các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại được rà soát.		X			
Tiêu chí 8.4. Các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại được cải thiện để đạt được tầm nhìn, sứ mạng và các mục tiêu chiến lược của CSGD.		X			
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học					
Tiêu chí 18.1. Thiết lập được hệ thống chỉ đạo, điều hành, thực hiện, giám sát và rà soát các hoạt động nghiên cứu, chất lượng cán bộ nghiên cứu, các nguồn lực và các hoạt động liên quan đến nghiên cứu.		X			
Tiêu chí 18.2. Chiến lược tìm kiếm nguồn kinh phí phục vụ nghiên cứu, thúc đẩy nghiên cứu, phát kiến khoa học, hợp tác và nghiên cứu đỉnh cao được triển khai để đạt được tầm nhìn và sứ mạng của CSGD.		X			
Tiêu chí 18.3. Các chỉ số thực hiện chính được sử dụng để		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
đánh giá số lượng và chất lượng nghiên cứu.					
Tiêu chí 18.4. Công tác quản lý nghiên cứu được cải tiến để nâng cao chất lượng nghiên cứu và phát kiến khoa học.		X			
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	**X**				
Tiêu chí 19.1. Thiết lập được hệ thống quản lý và bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền và kết quả nghiên cứu.	X		1/8 MC	Chưa khôi phục được	
Tiêu chí 19.2. Hệ thống ghi nhận, lưu trữ và khai thác tài sản trí tuệ được triển khai.	X		2/6 MC		
Tiêu chí 19.3. Hệ thống rà soát công tác quản lý tài sản trí tuệ được triển khai thực hiện.	X			Chưa khôi phục được	
Tiêu chí 19.4. Công tác quản lý tài sản trí tuệ được cải tiến để bảo hộ CSGD, cán bộ nghiên cứu và các lợi ích cộng đồng.	X			Chưa khôi phục được	
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	**X**				
Tiêu chí 20.1. Xây dựng hệ thống để thiết lập các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu.	X			Thiếu báo cáo sau khi đi công tác nước ngoài	
Tiêu chí 20.2. Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu.		X			
Tiêu chí 20.3. Hệ thống rà soát tính hiệu quả của hợp tác và đối tác nghiên cứu được triển khai thực hiện.	X			Đang còn lúng túng ở các chỉ số đánh giá tính hiệu quả và dữ liệu khảo sát	
Tiêu chí 20.4. Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được các mục tiêu nghiên cứu.	X			Các văn bản về chỉ số đánh giá tính	

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
				hiệu quả chưa có	
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	X				
Tiêu chí 23.1. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của đội ngũ GV và cán bộ nghiên cứu được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	X		1	Bất khả kháng	
Tiêu chí 23.2. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của NH được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	X		1	Bất khả kháng	
Tiêu chí 23.3. Loại hình và số lượng các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	X		1	Bất khả kháng	
Tiêu chí 23.4. Loại hình và số lượng các tài sản trí tuệ được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			
Tiêu chí 23.5. Ngân quỹ cho từng loại hoạt động nghiên cứu được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			
Tiêu chí 23.6. Kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp) được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			

4. Nhóm công tác chuyên trách 4
Trưởng nhóm: Ông Trần Anh Vũ

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	**X**				
Tiêu chí 9.1. Cơ cấu, vai trò, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của hệ thống ĐBCL bên trong được thiết lập để đáp ứng các mục tiêu chiến lược và ĐBCL của CSGD.	X		4/15	Đang phục dựng	
Tiêu chí 9.2. Xây dựng kế hoạch chiến lược về ĐBCL (bao gồm chiến lược, chính sách, sự tham gia của các bên liên quan, các hoạt động trong đó có việc thúc đẩy công tác ĐBCL và tập huấn nâng cao năng lực) để đáp ứng các mục tiêu chiến lược và ĐBCL của CSGD.		X			
Tiêu chí 9.3. Kế hoạch chiến lược về ĐBCL được quán triệt và chuyển tải thành các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn để triển khai thực hiện.		X			
Tiêu chí 9.4. Hệ thống lưu trữ văn bản, rà soát, phổ biến các chính sách, hệ thống, quy trình và thủ tục ĐBCL được triển khai.		X			
Tiêu chí 9.5. Các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính được thiết lập để đo lường kết quả công tác ĐBCL của CSGD.		X			
Tiêu chí 9.6. Quy trình lập kế hoạch, các chỉ số thực hiện chính và các chỉ tiêu phấn đấu chính được cải tiến để đáp ứng các mục tiêu chiến lược và ĐBCL của CSGD.		X			
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	**X**				
Tiêu chí 10.1. Kế hoạch tự đánh giá và chuẩn bị cho việc đánh giá ngoài được thiết lập.		X			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chí 10.2. Việc tự đánh giá và đánh giá ngoài được thực hiện định kỳ bởi các cán bộ và/hoặc các chuyên gia độc lập đã được đào tạo.		X			
Tiêu chí 10.3. Các phát hiện và kết quả của việc tự đánh giá và đánh giá ngoài được rà soát.	X		1/6	Các biên bản hoặc bản tổng hợp ý kiến trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác ĐBCL, KĐCLGD giữa các đơn vị trong trường	
Tiêu chí 10.4. Quy trình tự đánh giá và quy trình chuẩn bị cho việc đánh giá ngoài được cải tiến để đáp ứng các mục tiêu chiến lược của CSGD.		X	1/5	Các Quyết định thành lập Hội đồng sửa đổi các Quy trình TĐG và ĐGN	
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	**X**				
Tiêu chí 11.1. Kế hoạch quản lý thông tin ĐBCL bên trong bao gồm việc thu thập, xử lý, báo cáo, nhận và chuyển thông tin từ các bên liên quan nhằm hỗ trợ hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được thiết lập.		X			
Tiêu chí 11.2. Thông tin về ĐBCL bên trong bao gồm kết quả phân tích dữ liệu phải phù hợp, chính xác và sẵn có để cung cấp kịp thời cho các bên liên quan nhằm hỗ trợ cho việc ra quyết định; đồng thời, đảm bảo sự thống nhất, bảo mật và an toàn.		X			
Tiêu chí 11.3. Thực hiện rà soát hệ thống quản lý thông tin ĐBCL bên trong, số lượng, chất lượng, sự thống nhất, bảo mật, an toàn của dữ liệu và thông tin.	X		1/4	Các bảng dữ liệu thông tin được bổ sung, điều chỉnh	

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
				của trường từ năm 2018-2022	
Tiêu chí 11.4. Việc quản lý thông tin ĐBCL bên trong cũng như các chính sách, quy trình và kế hoạch quản lý thông tin ĐBCL bên trong được cải tiến để hỗ trợ đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.		X			

5. Nhóm công tác chuyên trách 5

Trưởng nhóm: Ông Ngô Tất Đạt

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	X				
Tiêu chí 17.1. Có kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH cũng như hệ thống giám sát NH.		X			
Tiêu chí 17.2. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH cũng như hệ thống giám sát NH được triển khai để đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.	X			Thiếu Báo cáo tổng hợp	
Tiêu chí 17.3. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH cũng như hệ thống giám sát NH được rà soát.		X			
Tiêu chí 17.4. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH cũng như hệ thống giám sát NH được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.	X			Thiếu Báo cáo tổng hợp	

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng		X			
Tiêu chí 21.1. Xây dựng được kế hoạch kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng để thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của CSGD.		X			
Tiêu chí 21.2. Các chính sách và hướng dẫn cho hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được thực hiện.		X			
Tiêu chí 21.3. Triển khai được hệ thống đo lường, giám sát việc kết nối và phục vụ cộng đồng.		X			
Tiêu chí 21.4. Việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.		X			
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng		X			
Tiêu chí 24.1. Loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			
Tiêu chí 24.2. Tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			
Tiêu chí 24.3. Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với NH và đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			
Tiêu chí 24.4. Sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			

6. Nhóm công tác chuyên trách 6
Trưởng nhóm: Ông Đinh Văn Nam

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất		X			
Tiêu chí 7.1. Hệ thống lập kế hoạch, triển khai, kiểm toán, tăng cường các nguồn lực tài chính của CSGD để hỗ trợ việc thực hiện tầm nhìn, sứ mạng, các mục tiêu chiến lược trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được thiết lập và vận hành.		X			
Tiêu chí 7.2. Hệ thống lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá, nâng cấp cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng như các phương tiện dạy và học, các phòng thí nghiệm, thiết bị và công cụ để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được thiết lập và vận hành.		X			
Tiêu chí 7.3. Hệ thống lập kế hoạch, bảo trì, kiểm toán, nâng cấp các thiết bị công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng như máy tính, hệ thống mạng, hệ thống dự phòng, bảo mật và quyền truy cập để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được thiết lập và vận hành.		X			
Tiêu chí 7.4. Hệ thống lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá và tăng cường các nguồn lực học tập như nguồn học liệu của thư viện, thiết bị hỗ trợ giảng dạy, CSDL trực tuyến để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được thiết lập và vận hành.		X			
Tiêu chí 7.5. Hệ thống lập kế hoạch, thực hiện, đánh giá và cải tiến môi trường, sức khỏe, sự an toàn và khả năng tiếp cận của những người có nhu cầu đặc biệt được thiết lập và vận hành.		X			

7. Nhóm công tác chuyên trách 7
Trưởng nhóm: Ông Nguyễn Viết Hùng

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Hệ thống minh chứng		Số lượng minh chứng còn thiếu	Lý do còn thiếu	Ghi chú
	Chưa đủ	Đã đủ			
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường		X			Cần bổ sung thêm minh chứng để làm cho tiêu chí đầy đủ hơn
Tiêu chí 25.1. Kết quả và các chỉ số tài chính của hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			
Tiêu chí 25.2. Kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.		X			

III. Kết luận và khuyến nghị

Đến thời điểm kiểm tra, nhìn chung các nhóm công tác chuyên trách đã hoàn thành cơ bản số lượng minh chứng so với đợt kiểm tra trước (Kết luận tại Thông báo số 24/TB-TĐHHT ngày 31 tháng 3 năm 2023) và tương đối đủ so với gợi ý nguồn minh chứng (căn cứ Công văn số 1668/QLCL-KĐCLGD).

Căn cứ vào tình hình, kết quả kiểm tra thực tế Đoàn kiểm tra đề nghị các nhóm công tác chuyên trách:

- Chỉnh sửa một số lỗi nhỏ mà đoàn kiểm tra đã phát hiện;
- Cần tiếp tục thu thập, bổ sung, khôi phục nguồn minh chứng để đáp ứng yêu cầu và làm dày hơn nguồn minh chứng theo công văn 1668/QLCL-KĐCLGD về minh chứng của một số tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đủ;

Trên đây là kết quả kiểm tra kết quả thực hiện tự đánh giá Trường Đại học Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2022. Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá yêu cầu các nhóm công tác chuyên trách rà soát lại toàn bộ kết quả kiểm tra cụ thể của Đoàn kiểm tra, kịp thời, quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã phê duyệt, chuẩn bị cho cuộc làm việc với Hội đồng tự đánh giá./.

Nơi nhận:
- Thường trực Hội đồng TĐG *(để chỉ đạo)*;
- Các nhóm công tác chuyên trách (thuộc P.TC-HC, P.Đào tạo, P.QLKH-ĐN-TT, P.KT-ĐBCL, P.CTCT-HSSV, P.Quản trị, P.KH-TC) *(để thực hiện)*;
- Lưu: VT, KTĐBCL.

TM. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

Trần Thị Ái Đức